

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày: 07-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Đề;

Ông Phạm Văn Lịch.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Lại Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lò Thị M, sinh năm 1994; Nơi sinh: xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: xóm B, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn T, sinh năm 1965 và bà Quảng Thị S, sinh năm 1967; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ tư; Chồng là anh Đỗ Văn D, sinh năm 1993 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tam giam Công an tỉnh N. (có mặt)

2. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1994; Nơi sinh, nơi cư trú: Xóm I, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1967 và bà Trần Thị N, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 25/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

- Ngày 15/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

- Ngày 06/4/2021, bị Công an huyện X xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm B, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Mai Văn C, sinh năm 1961; (vắng mặt)

2. Ông Trần Hữu P, sinh năm 1961; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/01/2024 Lò Thị M nhắn tin Facebook cho Nguyễn Văn Q góp tiền để đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng thì Q đồng ý. Sau đó, Lò Thị M điều khiển xe mô tô Honda Vision biển kiểm soát 18K1 – 192.19 đến nhà Nguyễn Văn Q rồi chở Q sang khu vực xã X, huyện X, tỉnh Nam Định tìm mua ma túy sử dụng. Trên đường đi, M đưa cho Q 150.000đồng để góp mua ma túy. Khi đến khu vực đường đông thuộc xã X, Lò Thị M dừng xe đứng đợi, còn Nguyễn Văn Q đi bộ khoảng 500m thấy 01 người đàn ông khoảng hơn 30 tuổi, dáng người cao gầy, nhìn giống người nghiện. Q hỏi “Anh có bán Heroine không”, người đàn ông đó nhìn Q nói “Mua bao nhiêu” thì Q đưa số tiền 300.000đồng trong đó có 150.000đồng của M cho người đàn ông. Sau đó, người đàn ông cầm tiền và đưa cho Q 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Q cầm ở tay trái rồi quay lại gặp M rồi cùng nhau đi tìm địa điểm sử dụng ma túy. Khi đến khu vực nghĩa trang N1 ở xóm A, xã H, huyện H thì Q và M đi vào khu vực bên trong. Tại đây, Q chia gói Heroine làm 03 gói nhỏ rồi cùng M sử dụng 01 gói bằng hình thức hít, còn 02 gói thì Q để dưới đất cạnh chân trái của M. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q và M vừa sử dụng hết 01 gói Heroine thì bị tổ công tác của Công an xã H phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói giấy màu trắng và 01 gói giấy bạc màu trắng. Nguyễn Văn Q và Lò Thị M khai nhận đó là H vừa cùng nhau góp tiền để mua về sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Lò Thị M 01 xe mô tô biển kiểm soát 18K1 – 192.19 và 01 điện thoại di động Oppo; tạm giữ của Nguyễn Văn Q 01 điện thoại di động Xiaomi. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong

vật chứng và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 311/KL - KTHS ngày 17/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy màu trắng và 01 gói giấy bạc màu trắng, trong phong bì gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng: 0,191gam.

Cáo trạng số 36/CT-VKS-HH ngày 09/4/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Lò Thị M và Nguyễn Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Lò Thị M; Tuyên bố bị cáo Lò Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt Lò Thị M từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn Q; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt Nguyễn Văn Q từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về các vấn đề khác: Đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận lỗi, hứa sửa chữa lỗi lầm và đề nghị được giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Lò Thị M, Nguyễn Văn Q khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như bản Cáo trạng. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh N và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/01/2024, tại khu vực nghĩa trang N1 thuộc xóm A, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, tổ công tác của Công an xã H phát hiện bắt quả tang Lò Thị M và Nguyễn Văn Q có hành vi cất giấu trái phép 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,191gam để sử dụng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3] Hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội. Các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án đồng phạm nhưng giản đơn, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, phân nhiệm cụ thể.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Q có nhân thân xấu: Ngày 25/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; Ngày 15/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; Ngày 06/4/2021, bị Công an huyện X xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng ...*”. Xét các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy; không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Số Heroine trong 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 311/KL-KTHS ngày 17/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh N là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Quá trình điều tra xác định bị cáo Lò Thị M và Nguyễn Văn Q sử dụng điện thoại di động Oppo và điện thoại di động Xiaomi để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18K1- 192.19. Xét thấy đây là tài sản của anh Đỗ Văn D, sinh năm 1993 ở xóm B, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định là chồng của bị cáo Lò Thị M, anh D không biết M sử dụng để đi mua ma túy nên cần trả lại cho anh D quản lý, sử dụng là phù hợp pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông bán Heroine cho Nguyễn Văn Q vào sáng ngày 15/01/2024 tại khu vực xã X, huyện X, tỉnh Nam Định do Q không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Lò Thị M, Nguyễn Văn Q bị kết án nên phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt Nguyễn Văn Q 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 01 năm 2024.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điều 58 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Lò Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”; Xử phạt Lò Thị M 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 01 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; Điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số Heroine có trong 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 311/KL-KTHS ngày 17/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh N.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Oppo của Lò Thị M; 01 điện thoại di động Xiaomi của Nguyễn Văn Q.

- Trả lại cho anh Đỗ Văn D 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18K1-192.19.

(Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/04/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lò Thị M và Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND xã Giao Thịnh, huyện Giao Thủy;
- UBND xã Hải Nam, huyện Hải Hậu;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng

